



shí yuè
十月

noun (month) · October

Example Sentences

shí yuè shì qiū tiān

十月是秋天。

October is autumn.

wǒ men jì huà zài shí yuè qù lǚ xíng

我们计划在十月去旅行。

We plan to travel in October.

Trace each character, then write the word on your own.

十	十	十	十	十															
月	月	月	月	月	月	月													